

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP NGỮ VĂN 7

Chủ đề 1: TỤC NGỮ KINH NGHIỆM SỐNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Câu 1: Em hãy cho biết sự khác nhau giữa tục ngữ và cao da, cho ví dụ?

Câu 2: Chép một câu tục ngữ về thiên nhiên lao động sản xuất. Nêu nội dung và vận dụng của câu tục ngữ đó?

Câu 3: Câu tục ngữ “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn” được sử dụng trong trường hợp nào?

Chủ đề 2: THÊM BỐT THÀNH PHẦN CÂU

Câu 1: Thế nào là câu rút gọn? Mục đích dùng câu rút gọn?

Câu 2: Tìm câu rút gọn trong đoạn văn sau và cho biết rút gọn thành phần nào?

“Gió nhẹ thổi. Mơn man khắp cánh đồng. Làm lay động các khóm hoa.”

Câu 3: Tìm các câu rút gọn trong bài thơ “Qua Đèo Ngang” của Bà Huyện Thanh Quan và giải thích vì sao trong thơ lại sử dụng nhiều câu rút gọn như vậy?

Câu 4: Tìm câu rút gọn trong những đoạn trích sau, và cho biết thành phần nào được rút gọn. Hãy khôi phục lại thành phần rút gọn đó.

- Mẹ ơi! Con khổ quá mẹ ơi! Sao mẹ đi lâu thế? Mãi không về!
- Khi nào cậu đi học trở lại?
- Tuần sau.
- Những ai ngồi ở đây?
- Ông Lí cựa và ông Chánh hội.

Câu 5: So sánh điểm khác nhau giữa câu rút gọn và câu đặc biệt. Cho ví dụ.

Câu 6: Câu “Thi đua dạy tốt, học tốt.”, “Có một tiếng còi xa trong gió rúc.” là câu đặc biệt hay câu rút gọn? Hãy giải thích vì sao?

Câu 7: Câu đặc biệt được sử dụng nhằm mục đích gì?

Câu 8: Tìm câu đặc biệt và câu rút gọn trong các câu sau:

a) Tinh thần yêu nước như một thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.

(Hồ Chí Minh)

b) Đứng trước tổ đế, ong xanh khẽ vỗ cánh, uốn mình, giương cặp răng rộng và nhọn hoắt như đôi gọng kìm, rồi thoát cái lao nhanh xuống hang sâu. Ba giây... Bốn giây... Năm giây... Lâu quá!

(Vũ Tú Nam)

c) Sóng ầm ầm đập vào những tảng đá lớn ven bờ. Gió biển thổi lồng lộng. Ngoài kia là ánh đèn sáng rọi của một con tàu. Một hồi còi.

(Nguyễn Trí Huân)

d) Chim sâu hỏi chiếc lá:

- Lá ơi! Hãy kể chuyện cuộc đời bạn cho tôi nghe đi!

- Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu.

(Trần Hoài Dương)

Câu 9: Bốn câu sau đều có cụm từ *mùa xuân*. Hãy cho biết trong câu nào cụm từ *mùa xuân* là trạng ngữ. Trong những câu còn lại, cụm từ *mùa xuân* đóng vai trò gì?

a) Mùa xuân của tôi – mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội – là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh.

(Vũ Bằng)

b) Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim ríu rít.

(Vũ Tú Nam)

c) Tự nhiên như thế: ai cũng chuộng mùa xuân.

(Vũ Bằng)

d) Mùa xuân! Mỗi khi họa mi tung ra những hót vang lừng, mọi vật như có một sự đổi thay kì diệu.

(Vỏ Quảng)

Câu 10: Tìm trạng ngữ và ý nghĩa của trạng ngữ trong các đoạn trích dưới đây:

a) Con gió mùa hạ lướt qua vòm sen trên hồ, nhuần thấm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thức quà thanh nhã và tinh khiết. Các bạn có ngửi thấy, khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, ngửi thấy cái mùi xanh mát của lúa non không? Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ. Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúa ngày càng cong xuống, nặng vì chất quý trong sạch của trời.

(Thạch Lam)

b) Chúng ta có thể khẳng định rằng: cấu tạo của tiếng Việt, với khả năng thích ứng với hoàn cảnh lịch sử như chúng ta vừa nói trên đây, là một chứng cứ khá rõ về sức sống của nó.

(Đặng Thai Mai)

Câu 11: Tìm trạng ngữ và nêu ý nghĩa của trạng ngữ trong các câu sau:

a) Trên Quảng trường Ba Đình lịch sử, lăng Bác uy nghi mà gần gũi, cây và hoa khắp miền đất nước về đây tụ hội, phô sắc, tỏa ngát hương thơm.

b) Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

c) Chúng ta cần chăm chỉ học hành để xây dựng đất nước.

d) Vì dịch bệnh, chúng em phải nghỉ học nhiều ngày.

e) Bằng sự cố gắng và chăm chỉ, em đã đạt kết quả tốt trong học kì I.

Chủ đề 3: VĂN BẢN NGHỊ LUẬN

Câu 1: Nêu hoàn cảnh sáng tác của văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta”. Hoàn cảnh sáng tác có liên quan đến nội dung văn bản như thế nào?

Câu 2: Trong giai đoạn ngày nay, chúng ta có cần thể hiện tinh thần yêu nước hay không? Nếu có thì em thể hiện điều đó như thế nào? Hãy trình bày thành một đoạn văn.

Câu 3: Tinh thần yêu nước được tác giả chứng minh qua mấy giai đoạn? Mỗi giai đoạn tinh thần yêu nước được thể hiện như thế nào?

Câu 4: Viết một đoạn văn ngắn giới thiệu về đoạn trích “Sự giàu đẹp của tiếng Việt”.

.